

Ngày 15/11/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

VNS: vợ Chủ tịch HĐQT đăng ký mua 1 triệu cp

VNS - CTCP Ánh Dương Việt Nam - Trong khoảng thời gian từ 17/11 đến 16/12/2016, bà Ngô Thị Thúy Vân, vợ ông Đặng Phước Thành - Chủ tịch HĐQT đăng ký mua 1 triệu cp. Dự kiến sau giao dịch, bà Vân nâng sở hữu lên 1.157.950 cp (tỷ lệ 1,71%). Được biết mục đích đăng ký mua là để đầu tư tài chính, phương thức giao dịch là thỏa thuận và khớp lệnh.

ADS: GĐ Tài chính kiêm KTT đăng ký mua 200.000 cp

ADS - CTCP Damsan - Trong khoảng thời gian từ 16/11 đến 15/12/2016, ông Lê Xuân Chiến - Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng đăng ký mua 200.000 cp. Dự kiến sau giao dịch, ông Chiến nâng sở hữu lên thành 563.300 cp (tỷ lệ 3,34%). Phương thức giao dịch là thỏa thuận và khớp lệnh qua sàn.

HD2: Chủ tịch HĐQT đăng ký mua 87.300 cp

HD2 - CTCP Đầu tư Phát triển nhà HUD2 - Ông Ngô Văn Thanh - Chủ tịch HĐQT đăng ký mua 87.300 cp từ 17/11 - 16/12/2016 với mục đích đầu tư. Nếu giao dịch thành công, số lượng cổ phiếu ông Thanh sở hữu tăng lên 100.000 cp (tỷ lệ 1,102%).

DLG: Chủ tịch HĐQT đăng ký mua 10 triệu cp

DLG - CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai - Ông Bùi Pháp, Chủ tịch HĐQT, đăng ký mua 10 triệu cổ phiếu DLG từ ngày 17/11 đến 17/12 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Dự kiến giao dịch thành công, ông Pháp sẽ nâng sở hữu tại DLG từ gần 34 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 15,44% lên 44 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 20%.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 21.03	18,868.69
	Nasdaq	↓ -18.72	5,218.40
	S&P 500	↓ -0.25	2,164.20
	FTSE 100	↑ 22.75	6,753.18
CHÂU ÂU	DAX	↑ 25.74	10,693.69
	CAC 40	↑ 19.28	4,508.55
CHÂU Á	Nikkei 225	↓ -54.92	17,617.70
	Hang Seng	↓ -308.87	22,222.22
	Shanghai	↑ 14.33	3,210.37

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 15/11/2016)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Sợi polyester Việt Nam bị áp thuế chống bán phá giá tới 72,56 % tại Thổ Nhĩ Kỳ

Cục Quản lý cạnh tranh (Bộ Công thương) vừa xác nhận, Thổ Nhĩ Kỳ vừa ban hành quyết định cuối cùng trong vụ việc điều tra chống bán phá giá với mặt hàng sợi polyester xuất khẩu từ một số nước và Việt Nam. Theo đó, Bộ kinh tế Thổ Nhĩ Kỳ đã quyết định áp dụng mức thuế chống bán phá giá đối với các doanh nghiệp Việt Nam là 34,81% - 72,56 %; Chi tiết xin xem tại: <http://baodautu.vn/soi-polyester-viet-nam-bi-ap-thue-chong-ban-pha-gia-toi-7256--tai-tho-nhi-ky-d54632.html>

Giá đường trong nước vẫn ổn định trước biến động trên thế giới

Tại thị trường Việt Nam, các nhà máy đường còn lại ở Đồng bằng sông Cửu Long và một số nhà máy đường ở Đông Nam Bộ và miền Trung sẽ tiếp tục vào vụ tháng 11/2016. Sản lượng đường tháng 11/2016 ước đạt 60.000 tấn cùng với lượng đường nhập khẩu và tồn kho 123.338 tấn kể trên thì nguồn cung đường bảo đảm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước nên khả năng giá đường trong nước tháng tới tương đối ổn định. Chi tiết xin xem tại: <http://vietstock.vn/2016/11/gia-duong-trong-nuoc-van-on-dinh-truoc-bien-dong-tren-the-gioi-118-505904.htm>

Ngày 15/11: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.086 đồng, tăng 9 đồng so với phiên liền trước

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng 15/11 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.086 đồng, tăng 9 đồng so với phiên liền trước. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá sàn mà các ngân hàng được áp dụng là 21.423 đồng và tỷ giá trần là 22.748 đồng/USD. Các NHTM tăng khá mạnh tỷ giá. BIDV tăng 10 đồng lên 22.310 đồng/USD - 22.380 đồng/USD. Vietcombank tăng 5 đồng lên 22.305 đồng/USD - 22.375 đồng/USD. ACB tăng 5 đồng lên 22.300 đồng/USD (mua) - 22.380 đồng/USD (bán).

Sáng ngày 15/11: Giá vàng SJC ở mức 35,85 - 36,10 triệu đồng/lượng

Tại thời điểm 9 giờ 00 phút, Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn niêm yết thương hiệu SJC từ 35,85-36,10 triệu đồng/lượng, tăng 150.000 đồng/lượng so với chốt phiên trước. Trên thị trường thế giới, giá vàng dao động quanh ngưỡng 1.227 USD/ounce, tăng 14 USD/ounce so với phiên trước. Ở mức giá hiện tại, sau khi quy đổi theo tỷ giá USD tại ngân hàng Vietcombank, giá vàng thế giới tương đương 33,10 triệu đồng/lượng, thấp hơn giá vàng SJC tại Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn tới 3 triệu đồng/lượng. Mức chênh lệch cao hơn so với bình thường khoảng hơn 2 triệu đồng mỗi lượng.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 14/11: Chỉ số Dow Jones tăng 0,11%, lên 18.868,69 điểm

Chứng khoán Mỹ gần như đi ngang trong ngày thứ Hai sau đà leo dốc tuần trước và sự sụt giảm của nhóm cổ phiếu công nghệ đã xóa sạch đà tăng của nhóm cổ phiếu tài chính do nhà đầu tư kỳ vọng lãi suất sẽ tăng cao, Reuters đưa tin. Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, chỉ số Dow Jones tăng 21,03 điểm (+0,11%) lên 18.868,69 điểm trong khi chỉ số S&P 500 giảm 0,25 điểm (-0,01%) còn 2.164,2 điểm và chỉ số Nasdaq Composite giảm 18,72 điểm (-0,36%) xuống 5.218,40 điểm.

Ngày 14/11: Dầu thô giảm 0,2%, xuống 43,32 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 12 trên sàn Nymex giảm 9 xu (-0,2%) xuống 43,32 USD/thùng, mức đóng cửa thấp nhất kể từ ngày 19/09/2016, dữ liệu từ Dow Jones cho thấy. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 1 trên sàn London giảm 32 xu (-0,7%) xuống mức thấp nhất trong 3 tháng tại 44,43 USD/thùng.

Ngày 15/11/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+1,21/+0,18%**

Giá trị (điểm) ↑ **674.26**

Khối lượng (cp) **117,997,072**

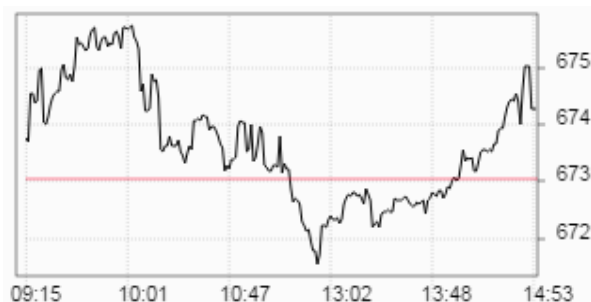
Giá trị (tỷ đồng) **2,285.56**

Số cp tăng giá ↑ **121**

Số cp giảm giá ↓ **127**

Số cp đứng giá → **67**

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
MDG	9.9	10	10	9.9	27,010	↑ 7.0%
ATA	1.4	1.4	1.4	1.4	786,310	↑ 7.0%
HAS	9	9.4	9.4	8.8	79,090	↑ 7.0%
KMR	4.8	5.1	5.1	4.7	410,520	↑ 6.9%
BTT	30.5	35	35	30.5	110	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+0,21/+0,26%**

Giá trị (điểm) ↑ **81.12**

Khối lượng (cp) **34,008,863**

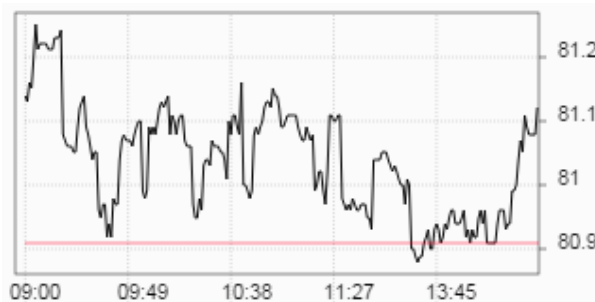
Giá trị (tỷ đồng) **304.31**

Số cp tăng giá ↑ **87**

Số cp giảm giá ↓ **81**

Số cp đứng giá → **209**

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
TH1	8.8	8.9	8.9	8.8	5,200	↑ 9.9%
PEN	7.5	8.9	8.9	7.5	2,100	↑ 9.9%
NHA	11.6	12.3	12.3	11.2	24,740	↑ 9.8%
SAF	55.8	67.8	67.8	55.8	500	↑ 9.7%
PHC	8.5	9.3	9.3	8.4	380,840	↑ 9.4%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CÓ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	7,498,489	1,319,000
BÁN	9,937,919	1,283,515
MUA - BÁN	-2,439,430	35,485

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 15/11, khối ngoại **bán ròng** tổng cộng hơn **110,93 tỷ đồng** trên cả hai sàn. Trên sàn **HOSE**, khối ngoại **bán ròng** gần **120,77 tỷ đồng**. Trên sàn **HNX**, khối ngoại **mua ròng** gần **9,84 tỷ đồng**.

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

Ngày 15/11/2016

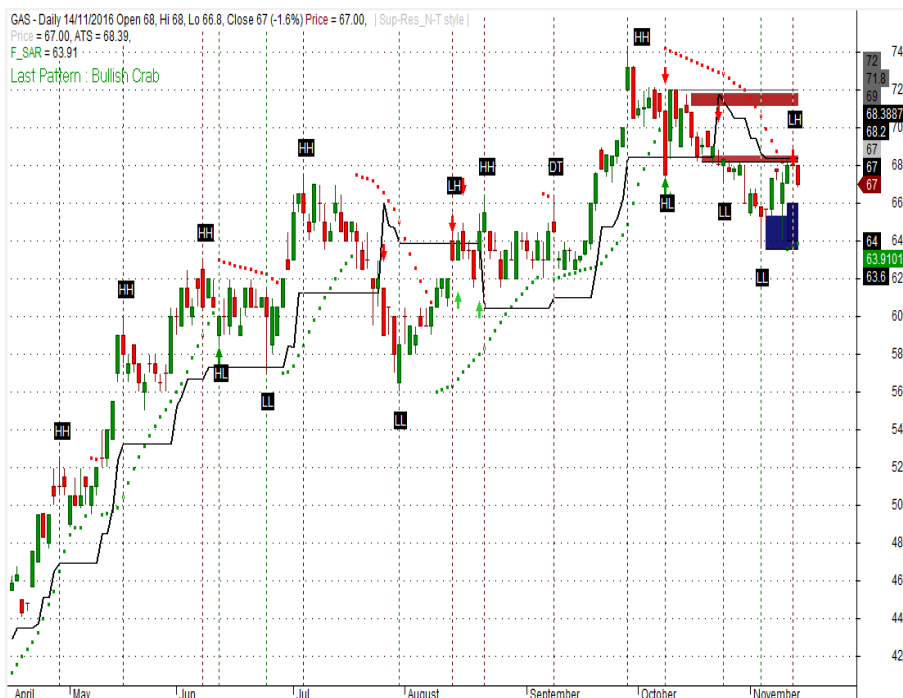
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 35.0 - 35.5 Vùng chốt lời ngắn hạn: 36.0 - 36.5

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 62.0 - 64.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 66.0 - 68.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất 35.0 - 35.5.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 35.0 - 35.5. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 36.0 - 36.5. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 35.0. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 37.0 - 37.5.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 5%.

Chỉ báo kỹ thuật				
Trend	Momentum		Volatility	
ADX	↓	ROC	↓	BBs →
MA	→	RSI	↓	SD ↓
MACD	↓	Stochastic	↑	ATR ↓
PSAR	↑	%R	↓	Volume
Aroon	↑	MFI	↓	Volume →

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất 66.0 - 68.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 62.0 - 64.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 66.0 - 68.0. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 62.0. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 70.0 - 72.0.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

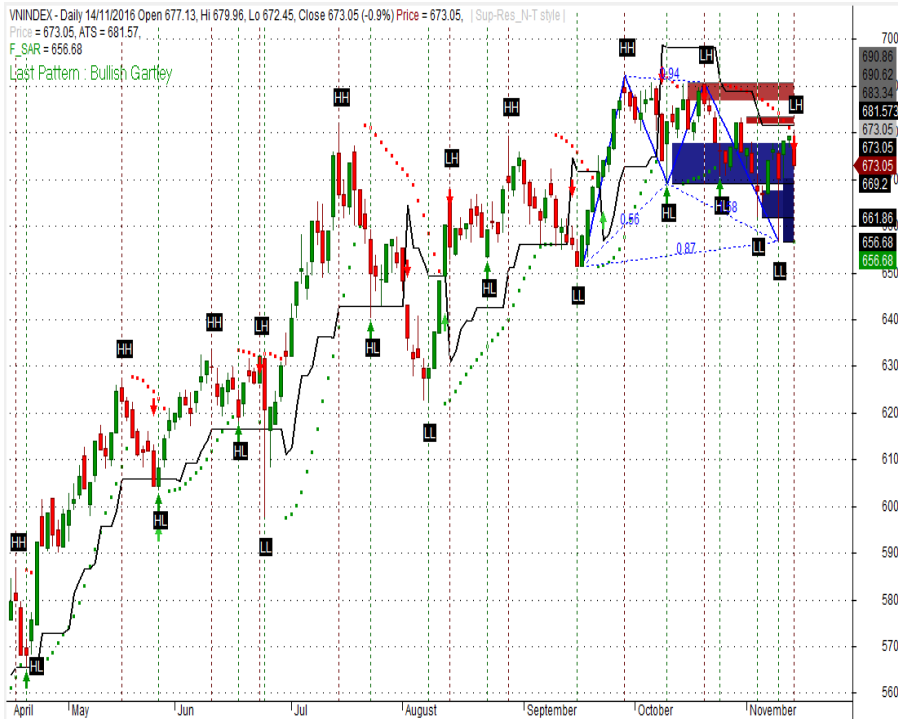
Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 5%.

Chỉ báo kỹ thuật				
Trend	Momentum		Volatility	
ADX	↓	ROC	↓	BBs →
MA	→	RSI	↓	SD ↑
MACD	↓	Stochastic	↑	ATR →
PSAR	↑	%R	↑	Volume
Aroon	↓	MFI	↑	Volume ↓

Ngày 15/11/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



Vùng mua: **665 - 670** Vùng chốt lời ngắn hạn: **675 - 680**

HNX-INDEX



Vùng mua: **80.5 - 81.0** Vùng chốt lời ngắn hạn: **81.5 - 82.0**

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 665 - 670 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 665 - 670 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 665. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 655 - 660 điểm.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 675 - 680 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 685 - 690 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 70% cash/ 30% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật				
Trend	Momentum		Volatility	
ADX	↓	ROC	↓	BBs
MA	↓	RSI	↓	SD
MACD	↓	Stochastic	↑	ATR
PSAR	↓	%R	↑	Volume
Aroon	↓	MFI	↑	Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 80.5 - 81.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 80.5 - 81.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 80.5. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 79.5 - 80.0.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 81.5 - 82.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 82.5 - 83.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 70% cash/ 30% stocks.

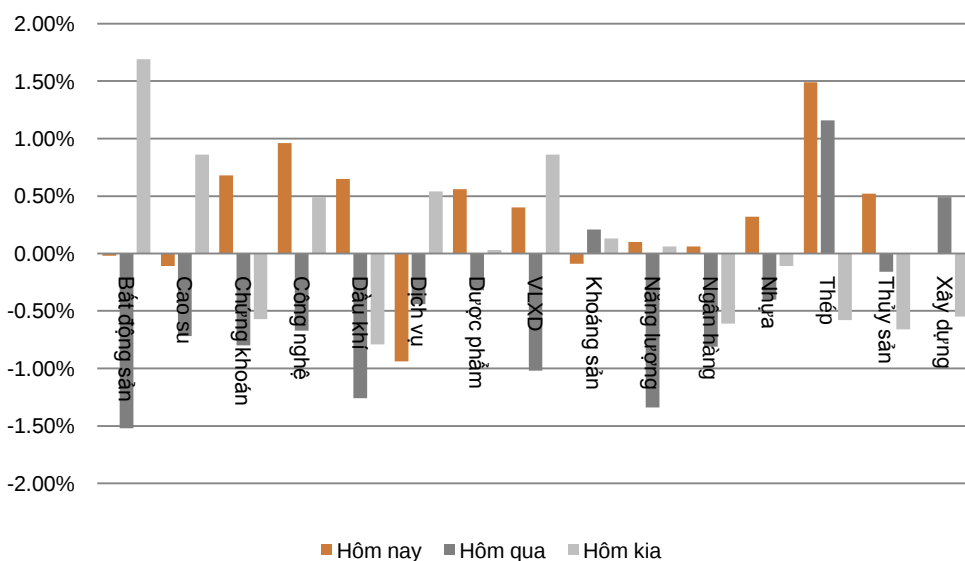
Chỉ báo kỹ thuật				
Trend	Momentum		Volatility	
ADX	↓	ROC	↓	BBs
MA	↓	RSI	↓	SD
MACD	↓	Stochastic	↑	ATR
PSAR	↓	%R	↑	Volume
Aroon	↓	MFI	↑	Volume

Ngày 15/11/2016

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -0.02%
Cao su	↓ -0.11%
Chứng khoán	↑ 0.68%
Công nghệ	↑ 0.96%
Dầu khí	↑ 0.65%
Dịch vụ	↓ -0.94%
Dược phẩm	↑ 0.56%
Vật liệu xây dựng	↑ 0.40%
Khoáng sản	↓ -0.09%
Năng lượng	↑ 0.10%
Ngân hàng	↑ 0.06%
Nhựa	↑ 0.32%
Thép	↑ 1.49%
Thủy sản	↑ 0.52%
Xây dựng	→ 0.00%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Chứng khoán	SSI	20.1	20.35	↑ 0.3	↑ 1.2%	604,430
	HCM	26.65	26.9	↑ 0.3	↑ 0.9%	125,960
	KLS	11	11	→ 0.0	→ 0.0%	-
	VND	12	12	→ 0.0	→ 0.0%	464,559
	BVS	16.2	16.2	→ 0.0	→ 0.0%	46,720
Công nghệ	FPT	42.75	43.2	↑ 0.5	↑ 1.1%	410,010
	SAM	8.04	8.08	↑ 0.0	↑ 0.5%	40,660
	ELC	27.5	28.2	↑ 0.7	↑ 2.6%	359,140
	CMG	15.5	15.5	→ 0.0	→ 0.0%	6,640
	ST8	25.8	26	↑ 0.2	↑ 0.8%	3,120
Thép	HPG	41.2	42	↑ 0.8	↑ 1.9%	4,588,760
	HSG	44.2	44.2	→ 0.0	→ 0.0%	2,035,400
	DTL	30.5	31.5	↑ 1.0	↑ 3.3%	10
	POM	9.7	9.7	→ 0.0	→ 0.0%	-
	TLH	10.95	11.4	↑ 0.5	↑ 4.1%	4,940,820
	VIS	18.2	18.2	→ 0.0	→ 0.0%	210,260

(Cập nhật 17h20 ngày 15/11/2016)

Ngày 15/11/2016

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -6.75%	↓ -11.00%	↓ -15.08%	↓ -2.08%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lấp	↓ -3.64%	↓ -1.22%	↑ 8.13%	↑ 60.59%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -2.57%	↓ -6.14%	↓ -2.60%	↑ 9.80%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -12.76%	↓ -15.06%	↑ 6.37%	↑ 63.17%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↑ 1.05%	↑ 8.37%	↑ 3.59%	↑ 105.60%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -2.55%	↓ -4.83%	↓ -8.78%	↓ -11.99%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -2.65%	↓ -3.26%	↓ -7.47%	↓ -7.67%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -3.44%	↓ -10.48%	↓ -2.47%	↓ -4.04%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↓ -47.05%	↓ -6.30%	↑ 2.46%	↑ 36.22%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -3.15%	↓ -12.52%	↑ 1.80%	↑ 51.11%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↓ -1.66%	↑ 1.78%	↑ 9.06%	↑ 51.05%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↓ -12.22%	↓ -13.40%	↓ -6.66%	↓ -12.22%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -2.48%	↓ -11.06%	↓ -6.24%	↑ 5.08%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -0.32%	↓ -2.24%	↑ 0.28%	↑ 18.56%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Dệt may	↓ -4.67%	↓ -2.42%	↓ -12.23%	↓ -38.71%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↑ 0.28%	↑ 1.67%	↑ 0.80%	↓ -2.38%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -1.97%	↓ -1.93%	↑ 14.75%	↑ 33.64%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↓ -5.86%	↓ -5.33%	↑ 12.19%	↑ 20.53%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↓ -4.01%	↓ -3.21%	↓ -9.41%	↓ -11.40%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↓ -12.79%	↓ -11.33%	↓ -32.02%	↓ -76.21%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...
Nhận định					

Ngành Đường là ngành có mức **lợi nhuận tuần** lớn nhất **1.05%**. **Ngành Đường** là ngành có mức **lợi nhuận tháng** lớn nhất **8.37%**. **Ngành Dầu khí** là ngành có mức **lợi nhuận quý** lớn nhất **14.75%**. **Ngành Đường** là ngành có mức **lợi nhuận năm** lớn nhất **105.60%**.

(Cập nhật ngày 27/10/2016)

Ngày 15/11/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM

CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ghi chú
DSN	Mua	Mở	62.5	67.5	75.1	↑	20.2%	↑	8.0%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	56.5	66.8	↑	28.5%	↑	8.7%	06/05/2016	
HAG	Mua	Mở	6.9	5.4	11.2	↑	62.3%	↓	-21.9%	15/08/2016	
PMC	Mua	Mở	63.5	72.9	72.4	↑	14.0%	↑	14.8%	15/08/2016	
VNM	Mua	Mở	137.0	146.0	150.0	↑	9.5%	↑	6.6%	21/09/2016	
GAS	Mua	Mở	66.0	71.6	74.0	↑	12.1%	↑	8.5%	21/09/2016	
HUT	Mua	Mở	12.5	13.1	16.5	↑	32.0%	↑	4.8%	21/09/2016	
ONE	Mua	Mở	7.8	7.9	10.3	↑	32.1%	↑	1.3%	24/10/2016	
Trung bình:						↑		↑	4.2%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng		Lãi lỗ ghi nhận		Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑	25.0%	↑	27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑	133.3%	↑	40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑	21.7%	↑	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑	34.2%	↑	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑	36.1%	↑	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑	18.3%	↑	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑	61.3%	↑	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑	47.8%	↑	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:						↑		↑	30.5%		

(Cập nhật ngày 25/10/2016)

Ngày 15/11/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	Nắm giữ [+12%]	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	Nắm giữ [+4%]	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	Nắm giữ [-7%]	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	Nắm giữ [-6%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	Nắm giữ [+11%]	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	Nắm giữ [+1%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	Nắm giữ [+14%]	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	Nắm giữ [+12%]	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	Nắm giữ [-4%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	Nắm giữ [+7%]	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 15/11/2016

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Báo cáo cập nhật ngành BĐS – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 65 doanh nghiệp BĐS với tổng vốn hóa đạt hơn 160 nghìn tỷ đồng (chiếm khoảng 12% vốn hóa toàn thị trường). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như VIC (104.752,16 tỷ), KBC (6.952,45 tỷ), KDH (4.230 tỷ), ITA (3.772,27 tỷ),... Tuy nhiên, trong báo cáo này chúng tôi chỉ tập trung vào 20 doanh nghiệp BĐS có vốn hóa lớn nhất.

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/06/36856-bao-caocap-nhat-nganh-bat-dong-san-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành sản xuất thép tập trung chủ yếu tại sàn HSX (7 công ty), HNX (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như HPG (24.404,1 tỷ), HSG (6.498,9 tỷ), NKG (845,6 tỷ), TLH (648,9 tỷ), VIS (511,9 tỷ), VGS (381,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/36107-bao-caocap-nhat-nganh-san-xuat-thep-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có 9 ngân hàng, tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 ngân hàng) và HNX (3 ngân hàng). Trong đó, vốn hóa đứng đầu phải kể đến là 3 ngân hàng lớn là VCB (126,32 nghìn tỷ), CTG (65,16 nghìn tỷ) và BID (62,56 nghìn tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/35474-bao-caocap-nhat-nganh-ngan-hang-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành dịch vụ du lịch tập trung chủ yếu tại sàn HSX (4 công ty), HNX (4 công ty) và Upcom (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DSN (761,2 tỷ), TCT (639,4 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/34463-bao-caocap-nhat-nganh-dich-vu-du-lich-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 16 doanh nghiệp ngành thủy sản tập trung chủ yếu tại sàn HSX (13 công ty), HNX (3 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như VHC (2.704,4 tỷ), VHG (2.270,4 tỷ), IDI (1.533,8 tỷ), FMC (667,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/30840-bao-caocap-nhat-nganh-thuy-san-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 13 doanh nghiệp ngành dược tập trung chủ yếu tại sàn HSX (8 công ty), HNX (5). Trong đó đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DHG (7.477 tỷ), TRA (2.837,4 tỷ), DMC (2.016,8 tỷ), IMP (1.403,7 tỷ), OPC (936,5 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/29983-bao-caocap-nhat-nganh-duoc-pham-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 7 doanh nghiệp kinh doanh khu công nghiệp tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 công ty), HNX (1). Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là KBC (6.153,8 tỷ), ITA (4.275,2 tỷ), LHG (490 tỷ) và SZL (362 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25925-bao-caocap-nhat-nganh-khu-cong-nghiep-thang-32016>

Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 20 công ty chứng khoán tập trung chủ yếu tại sàn HNX (13 công ty), HSX (6) và còn lại là Upcom. Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là SSI (10.897,3 tỷ), HCM (4.108,1 tỷ), VND (1.813,4 tỷ) và BVS (953,2 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25211-bao-caocap-nhat-nganh-chung-khoan-thang-32016>

Ngày 15/11/2016

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

(Cập nhật ngày 26/10/2016)

Ngày 15/11/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	15/11/2016	SBT	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 58,427,235 CP	23.3	-0.7 (-2.92%)
n/a	n/a	15/11/2016	CTD	HOSE	Giao dịch bổ sung - 16,376,179 CP	179.9	-0.4 (-0.22%)
15/11/2016	16/11/2016	n/a	VDN	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	24	0 (0%)
15/11/2016	16/11/2016	n/a	AMD	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	n/a	n/a
n/a	n/a	15/11/2016	UCT	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 5,344,345 CP	n/a	0 (0%)
n/a	n/a	16/11/2016	PC1	HOSE	Giao dịch lần đầu - 75,262,914 CP	n/a	n/a
16/11/2016	17/11/2016	30/11/2016	HAD	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	48	0 (0%)
n/a	n/a	16/11/2016	BSI	HOSE	Giao dịch bổ sung - 3,719,115 CP	11.2	0.3 (2.75%)
16/11/2016	17/11/2016	30/11/2016	TV4	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 700 đồng/CP	14.5	0 (0%)
16/11/2016	17/11/2016	n/a	BHN	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2016	n/a	n/a
n/a	n/a	16/11/2016	SAV	HOSE	Giao dịch bổ sung - 1,013,951 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	16/11/2016	IFS	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 87,140,894 CP	9.5	0 (0%)
17/11/2016	18/11/2016	16/12/2016	CLC	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	n/a	n/a
17/11/2016	18/11/2016	30/11/2016	PGS	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	17.4	0 (0%)
17/11/2016	18/11/2016	08/12/2016	VNF	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	49.3	0 (0%)
1/0/1900	17/11/2016	18/11/2016	AAA	HOSE	Hủy niêm yết cổ phiếu	28.6	-0.4 (-1.38%)
17/11/2016	18/11/2016	14/12/2016	PDR	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 500 đồng/CP	13.8	0 (0%)
17/11/2016	18/11/2016	19/12/2016	KSB	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	66	0 (0%)
17/11/2016	18/11/2016	n/a	VNG	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	9.98	0.01 (0.1%)
n/a	n/a	17/11/2016	ADP	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 5,759,940 CP	43	0 (0%)
17/11/2016	18/11/2016	05/12/2016	MDG	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 300 đồng/CP	10	0.12 (1.21%)
n/a	n/a	18/11/2016	SGR	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 6,600,000 CP	22	2.2 (11.11%)

(Cập nhật 17h20 ngày 15/11/2016)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.